

Hà Nội, ngày 09 tháng 5 năm 2007

Kính gửi: Công ty cổ phần tư vấn phát triển doanh nghiệp

Trả lời công văn số 0708/TNDN ngày 31/3/2007 của Công ty cổ phần tư vấn phát triển doanh nghiệp về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Tại Điểm 7 Mục V Danh mục A "Ngành nghề, lĩnh vực được hưởng ưu đãi đầu tư" ban hành kèm theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ quy định về thuế TNDN quy định ngành nghề "tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý kinh doanh" thuộc ngành nghề ưu đãi đầu tư.

Theo quy định tại Nghị định số 164/2003/NĐ-CP nêu trên, trường hợp cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc ngành nghề, lĩnh vực quy định tại Danh mục A ban hành kèm theo Nghị định này thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN như sau:

- Được áp dụng thuế suất thuế TNDN 20% trong 10 năm kể từ khi cơ sở kinh doanh bắt đầu hoạt động kinh doanh theo quy định tại khoản 1a và khoản 2c Điều 35 Chương V Nghị định số 164/2003/NĐ-CP nêu trên.

- Được miễn thuế TNDN hai năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho ba năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế theo khoản 2 Điều 36 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP nêu trên.

Tại Điểm 2 Điều 50 Nghị định số 164/2003/NĐ-CP nêu trên có quy định: "Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đã được cấp Giấy phép đầu tư và các cơ sở kinh doanh trong nước đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thì tiếp tục được hưởng các ưu đãi về thuế ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư. Trường hợp, các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy phép đầu tư, Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này thì cơ sở kinh doanh được hưởng các mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này cho thời gian ưu đãi còn lại".

Căn cứ các quy định nêu trên, trường hợp Công ty cổ phần tư vấn phát triển doanh nghiệp là cơ sở kinh doanh mới thành lập từ dự án đầu tư thuộc ngành nghề, lĩnh vực quy định tại Danh mục A ban hành kèm theo Nghị định số 164/2003/NĐ-CP (kinh doanh ngành nghề "tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý kinh doanh"), hoạt động từ ngày 12/11/2002; Công ty có thu nhập chịu thuế từ năm 2004; đã được cấp Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 87/GP-UB ngày 17/9/2003; theo Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thì hoạt động "tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý kinh doanh" của Công ty được hưởng thuế suất thuế TNDN 25%; được miễn thuế TNDN hai năm và giảm 50% số

thuế phải nộp cho hai năm tiếp theo kể từ khi có thu nhập chịu thuế; như vậy mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp ghi trong Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư thấp hơn mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định số 164/2003/NĐ-CP, do đó Công ty được hưởng mức ưu đãi về thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của Nghị định này cho thời gian ưu đãi còn lại; tức là Công ty sẽ được hưởng ưu đãi thuế TNDN đối với phần thu nhập từ hoạt động "tư vấn đầu tư, tư vấn quản lý kinh doanh" như sau: được áp dụng thuế suất 20% từ ngày Công ty đi vào hoạt động (tháng 11/2002) đến hết năm 2012; được miễn thuế TNDN hai năm 2004 và 2005, được giảm 50% số thuế phải nộp cho ba năm 2006, 2007 và 2008.

Tổng cục Thuế trả lời để Công ty cổ phần tư vấn phát triển doanh nghiệp biết và thực hiện. JL

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT TP Hà Nội;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).

KT, TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khuê